| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ B**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 85/2022/QĐST-HNGĐ | *Điện Biên, ngày 26 tháng 7 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2022/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 02 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Lò Văn Q, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản H T, xã Q T, huyện T G, tỉnh Điện Biên.

**Bị đơn:** Chị Lò Thị Q, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản H L C, xã T H, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

*Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;*

*Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;*

*Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2022.*

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Lò Văn Q và chị Lò Thị Q

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:**

Anh Lò Văn Q và chị Lò Thị Q thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:**

- Giao con chung là cháu Lò Đức Trọng, sinh ngày 26/10/2016 cho chị Quyết trực tiếp chăm sóc, giáo dục.

- Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

**2.3. Về quan hệ tài sản:**

Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Không có.

**2.4. Về án phí:**

Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a Khoản 5 Điều 27 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chị Quyết và anh Quý mỗi người phải chịu 75.000đ án phí DSST. Anh Quý tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: 0004899 ngày 09/02/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ B, tỉnh Điện Biên. Anh Quý đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Quý được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ B;
- UBND xã T H, huyện Đ B.
- Chi cục THADS huyện Đ B;
- Đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lường Văn Lương**